

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn M, xã TL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Văn D; Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Phô A, xã LX, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị Q và anh Lê Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Hoàng Thị Q và anh Lê Văn D đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Hoàng Thị Q và anh Lê Văn D có 01 con chung là cháu

Lê Thị Thu Q, sinh ngày 13/05/2001. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Thị Thu Q cho anh Lê Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Anh Lê Văn D không yêu cầu chị Hoàng Thị Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về tài sản và công nợ:** Chị Hoàng Thị Q và anh Lê Văn D thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị Q và anh Lê Văn D thống nhất thỏa thuận chị Hoàng Thị Q chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ. Trả lại cho chị Hoàng Thị Q 150.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004793 ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BT;
- UBND xã LX;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sừng